

Bản án số: **37/2020/HS-ST**
Ngày: 18-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Phi Công**
2. Ông **Nguyễn Văn Hiếu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến** - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Anh K, sinh năm: 1973, tại Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã XP, huyện XL, tỉnh ĐN; Nơi cư trú: ấp 1, xã XP, huyện XL, tỉnh ĐN; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Trần Anh K, sinh năm: 1947 và bà Phạm Thị Thanh B, sinh năm 1950; Vợ: chị Trương Thị B, sinh năm: 1970; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

*** Bị hại:**

Anh Hoàng Văn L, sinh năm: 1977 (Đã chết)

Địa chỉ: ấp 1, xã XP, huyện XL, tỉnh ĐN

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị **Nguyễn Thị Thu X**, sinh năm: 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã XP, huyện XL, tỉnh ĐN

(*Giấy ủy quyền ngày 22/4/2019*)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Lê Văn L**, sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 5, ấp BV B, xã BV, thành phố LK, tỉnh ĐN

2. Chị **Lê Thị Thúy P**, sinh năm; 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 5, ấp BV B, xã BV, thành phố LK, tỉnh ĐN

3. Ông **Lê Phá S**, sinh năm: 1958 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 3A/37, phường X, thành phố LK, tỉnh ĐN

* Người làm chứng:

1. Anh **Lê Viết L**, sinh năm: 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 71/02 Trần Phú, phường Xuân An, thành phố LK, tỉnh ĐN

2. Anh **Trương Đ**, sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã XP, huyện XL, tỉnh ĐN

3. Anh **Vũ Duy L**, sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã XP, huyện XL, tỉnh ĐN

4. Anh **Vũ Xuân K**, sinh năm: 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã XP, huyện XL, tỉnh ĐN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 13/4/2019, Trần Anh K điều khiển xe mô tô biển số 60FL -3559 (dung tích dưới 50cm³) trong tình trạng đã sử dụng chất kích thích (nồng độ cồn trong máu 226.99mg/dl, vượt quá mức cho phép), chở anh Hoàng Văn L ngồi sau, lưu thông trên đường bê tông, là đường đi ấp Bình Tân, xã Xuân Phú theo hướng ấp Bình Tân, xã Xuân Phú đi ra QL1A. Khi đến QL1A (tức ngã ba giao nhau với QL1A), Trần Anh K không chú ý quan sát đã điều khiển xe đi qua đường QL1A để vào đường Xuân Phú 11 (đối diện đường đi vào ấp Bình Tân) nhưng khi Trần Anh K điều khiển xe qua đường đến làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên phải QL1A tại Km 1803+700, thuộc ấp Bình Xuân 1, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc (tính theo hướng Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh) thì cùng lúc này anh Lê Văn L đang điều khiển xe ô tô tải biển số 60C - 247.04 chạy đến trên làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A (tính theo hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh). Do bất ngờ và khoảng cách gần, anh Long chỉ kịp phanh, không kịp né tránh dẫn đến va đụng với xe mô tô biển số 60FL- 3559 do Trần Anh K điều khiển gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Hoàng Văn L do bị thương tích nặng, chết tại bệnh viện Đa khoa Đồng Nai vào lúc 23 giờ 40 phút cùng ngày, Trần Anh K bị thương nặng tỷ lệ thương tích 66%.

* Tại bản kết luận pháp y về tử thi số 404/PC54-KLGĐPY, ngày 16/05/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên

nhân tử vong của Hoàng Văn L là: Chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ, dập não

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 536/TgT/2019, ngày 12/7/2019 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thương điểm giám định của Trần Anh K là 66% (*sáu mươi sáu phần trăm*).

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 13/4/2019 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, trải thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 12m00, không bị hư hỏng, không có chướng ngại vật, mặt đường khô ráo; ở giữa có vạch sơn đứt khúc màu vàng (vạch tim đường) phân chia thành 2 phần đường ngược chiều, mỗi phần đường có 02 làn đường: Làn đường dành cho xe cơ giới rộng 3,5m và làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2m50m, giữa 02 làn đường có vạch sơn liền màu trắng (vạch phân làn). Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn TP. Hồ Chí Minh đi Bình Thuận được mô tả như sau:

- Sau tai nạn giao thông xe ô tô biển số 60C - 247.04 dừng trên làn đường xe cơ giới bên phải, đầu xe hướng TP. Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng Bình Thuận, trục bánh trước bên trái cách vạch sơn phân làn bên phải 1m30, trục bánh sau bên trái cách vạch sơn phân làn bên phải 1m50. Nối liền trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 60C - 247.04 hướng về Bình Thuận là vết phanh thẳng rõ nét liên tục phạm vi 7m80 x 14cm, đầu vết phanh nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên trái, cách vạch sơn đứt khúc màu vàng (vạch tim đường) 70cm, cuối vết phanh tại trục lốp trước bên phải vị trí xe ô tô dừng. Nối liền trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 60C- 247.04 hướng về Bình Thuận là vết phanh thẳng, rõ nét, liên tục phạm vi 21m70 x 14cm, đầu vết phanh lốp nằm trên làn đường xe cơ giới bên trái, vạch sơn đứt khúc màu vàng (vạch tim đường) 70cm và cách đầu vết phanh lốp bánh trước bên phải hướng về TP. Hồ Chí Minh 10m80, cuối vết phanh là vị trí xe ô tô dừng.

- Xe mô tô biển số 60FL- 3559, sau tai nạn nằm dưới gầm đầu xe ô tô biển số 60C- 247.04 và xe ngã qua phải, đầu xe hướng về lề đất bên phải, đuôi xe hướng về lề đường bên trái, trục bánh trước nằm trên làn đường xe cơ giới bên phải, cách vạch sơn phân làn bên phải 1m70, trục bánh sau vạch sơn phân làn bên phải 2m60. Nối liền vị trí xe mô tô nằm hướng về Bình Thuận là vết cày đậm rõ nét, dài 17m50, đầu vết cày nằm trên làn đường xe cơ giới bên trái, vạch sơn đứt khúc màu vàng (vạch tim đường) 90cm và cách đầu vết phanh bên trái xe ô tô biển số 60C- 247.04 về hướng Bình Thuận 4m50, cuối vết cày xe mô tô là vị trí xe dừng.

- Cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60FL- 3559 nằm sau tai nạn hướng về TP. Hồ Chí Minh 11m30 là đầu vết máu phạm vi 5m80 x 10cm, nằm trên làn đường xe thô sơ và người đi bộ bên phải, tâm cách vạch sơn phân làn bên phải 1m00, cuối vết máu là tâm vết máu đông phạm vi 30cm x 50cm, tại mép đường bên phải, tâm cách vạch sơn phân làn bên phải 2m50.

- Nổi tại trục bánh trước xe mô tô biển số 60FL- 3559 hướng về TP. Hồ Chí Minh là 4m10 là trụ điện số 145 nằm trên lề đường bên phải được chọn làm mốc hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Vị trí điểm va chạm trên phương tiện và trên đường: Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai của Trần Anh K và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định:

- Điểm đụng trên phương tiện: Phần đầu xe ô tô biển số 60C- 247.04 va chạm vào hông trái xe mô tô biển số 60FL- 3559.

- Điểm đụng trên đường: Tại Km 1803+700, Quốc lộ 1A, thuộc ấp Bình Xuân I, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, trên phần đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên phải QL1A tính theo hướng Bình Thuận đi TP. Hồ Chí Minh, cách vạch tim đường 90cm (căn cứ đầu vết cày xe mô tô biển số 60FL- 3559 nằm trên làn đường xe cơ giới bên phải, cách vạch tim đường 90cm).

* Vật chứng vụ án: Xe ô tô biển số 60C- 247.04; Xe mô tô biển số 60FL - 3559; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 750101006606 do sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 09/01/2015; 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi hình trích xuất camera an ninh ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

* Trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, anh Lê Văn L tài xế và chị Lê Thị Thúy P là chủ xe ô tô biển số 60C - 247.04 đã đến gia đình nạn nhân Hoàng Văn L thăm hỏi và thỏa thuận về mặt dân sự với số tiền 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*) và đến thăm hỏi bị cáo Khương với số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của anh Hoàng Văn L là chị Nguyễn Thị Thu X và bị cáo Khương đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm về dân sự.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Thu X không yêu cầu bị cáo Khương bồi thường về dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Trần Anh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án,

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Trần Anh K về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng: không có.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người bị khuyết tật và bị thương tích 66% do tai nạn giao thông gây ra. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đại diện hợp pháp cho bị hại đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, không yêu cầu khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; Các điểm p, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 13/4/2019, tại Km 1803+700, thuộc ấp Bình Xuân 1, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, Trần Anh K điều khiển xe mô tô biển số 60FL- 3559 trong tình trạng đã sử dụng chất kích thích (nồng độ cồn trong máu 226.99mg/dl, vượt quá mức cho phép) dẫn đến hạn chế tỉnh táo khi điều khiển, qua đường không đảm bảo an toàn (không chú ý quan sát) đã va đụng với xe ô tô biển số 60C - 247.04 do anh Lê Văn L điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Hoàng Văn L do bị thương tích nặng, chết tại bệnh viện Đa khoa Đồng Nai vào lúc 23 giờ 40 phút cùng ngày, Trần Anh K bị thương nặng tỷ lệ thương tích 66%.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Anh K đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo khi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường bị cáo không tuân thủ các nguyên tắc an toàn giao thông, do bị cáo sử dụng rượu bia vượt quá mức quy định điều khiển xe mô tô qua đường quốc lộ 1A để vào đường Xuân Phú 11 không đảm bảo an toàn nên đến phần đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên phải quốc lộ 1A đã va chạm với xe ô tô biển số 60C - 247.04 gây tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Khương thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; Gia đình bị hại có đơn

xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo là người khuyết tật liệt chân phải teo cơ bẩm sinh, sau tai nạn bị cáo bị gãy chân trái, gãy xương sườn từ 1 đến 8 bên phải và từ 1 đến 6 bên trái và gãy 1/3 dưới xương mác trái sau tai nạn bị cáo thương tật 66%, hiện tại bị cáo không còn khả năng lao động và không có khả năng tự phục vụ, không đi lại được phải ngồi xe lăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là đủ nghiêm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn L và chị Lê Thị Thúy P là chủ xe ô tô biển số 60C - 247.04 đã đến gia đình bị hại Hoàng Văn L thăm hỏi và thỏa thuận về mặt dân sự với số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) và thăm hỏi bị cáo Khương số tiền 20.000. 000 (*Hai mươi triệu đồng*) Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Thu X và bị cáo Khương đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét

- Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Thu X không yêu cầu bị cáo Khương bồi thường về dân sự, nên không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Xe ô tô biển số 60C- 247.04 quá trình xác minh, xác định xe ô tô có giấy chứng nhận đăng ký mang tên chị Lê Thị Thúy P, thuộc sở hữu hợp pháp của chị Phượng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý bằng hình thức trao trả các phương tiện cho chủ sở hữu là phù hợp

- Xe mô tô biển số 60FL -3559. Quá trình xác minh, xác định xe có giấy chứng nhận đăng ký mang tên anh Lê Phá S nhưng tài sản trên bị cáo Khương đã mua lại và sử dụng, là thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý bằng hình thức trao trả các phương tiện cho chủ sở hữu là phù hợp

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 750101006606 do sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 09/01/2015 trả lại cho anh Lê Văn L là phù hợp

- 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi hình trích xuất camera an ninh ghi lại diễn biến vụ tai nạn, là vật chứng liên quan đến vụ án nên lưu hồ sơ vụ án là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Anh K phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Anh K - 03 (Ba)** năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Anh K cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi hình trích xuất camera an ninh ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Anh K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ly